

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 13-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mạc Văn Dũng.

2. Ông Hoàng Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 10/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị K, sinh năm 1975; nơi sinh: Xã A, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn C, xã T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Khắc Q và bà Phạm Thị D; có chồng là Nguyễn Văn V và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/2/2020 đến ngày 13/2/2020. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- Anh Phạm Khắc G1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn S1, xã T1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

- Anh Lê Đình Q1, sinh năm 1986; địa chỉ: xã T2, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1962; địa chỉ: Số nhà 19 đường N, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; có mặt

- Anh Bùi Hữu L1, sinh năm 1983; địa chỉ: Xã A, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Thị K mở cửa hàng mua bán sách và thiết bị học sinh tại thôn X, xã K1, huyện Thanh Hà. Do muốn có thêm thu nhập, K đã đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, số lô cho người chơi khác. Hình thức ghi số đề, số lô như sau: Số đề, số lô là người chơi chọn một số tự nhiên bất kỳ gồm hai chữ số, so với hai số cuối của giải đặc biệt và hai số cuối từ giải nhất đến giải bảy (gồm 27 lần quay) của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu trùng nhau thì K sẽ trả cho người trúng đề số tiền tương ứng theo tỷ lệ 1.000đ x 70 lần, còn trả cho người trúng lô số tiền tương ứng theo tỷ lệ 1.000đ x 3,5 lần. Nếu người chơi trùng nhiều giải sẽ được lĩnh đầy đủ theo tỷ lệ trên. Số đề người chơi phải mua ít nhất là 1000 đồng; số lô người chơi phải mua ít nhất là 1 điểm tương ứng với 20.000 đồng, không hạn chế số tiền tối đa mua số đề, số lô.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/2/2020, K đang ghi các số lô (48, 32, 84, 34) x 1.000.000đ; số đề (50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59) x 50.000đ; tổng là 4.500.000đ cho anh Phạm Khắc G1, và số lô 63 x 600.000đ cho anh Lê Đình Q1 tại cửa hàng của mình thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Hà kết hợp với công an xã K1 phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 09/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Thị K về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho G1, Q1 với tổng số tiền đánh bạc là 5.100.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị K phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo K từ 7-10 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ. Khấu trừ từ 5-10% thu nhập sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.100.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực viết màu xanh. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh

Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 10/2/2020, tại cửa hàng bán sách và thiết bị học sinh của Phạm Thị K ở thôn X, xã K1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, K đang đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Phạm Khắc G1 và Lê Đình Q1 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.100.000đ dùng vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh. Do đó cần phải áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang; ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đánh bạc với số tiền ít, có nhân thân tốt, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Xét số tiền 5.100.000đ do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Chiếc bút bi đã thu giữ là vật chứng của vụ án, có giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với anh Phạm Khắc G1 và anh Lê Đình Q1, ngày 03/3/2020 Công an huyện Thanh Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị K phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Thị K 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo K còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thị K cho UBND xã T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình bị cáo K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo Phạm Thị K để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.100.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực viết màu xanh, vỏ màu xanh.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã T, TP. Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Wũ Thị Nhung